

SỞ Y TẾ HƯNG YÊN
BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 635/KH-BVBND

V/v mời báo giá hàng hóa mua sắm quần áo bác sĩ (Blouse) tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới năm 2024

Hưng Yên, ngày 22 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Quý công ty/ Nhà cung cấp

Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Hưng Yên đang có kế hoạch tổ chức thực hiện gói mua sắm may trang phục Bác sĩ (Quần áo Blouse) tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Hưng Yên năm 2024; nội dung và yêu cầu theo phụ lục 01 đính kèm. Kính mời Quý công ty/Nhà cung cấp gửi Hồ sơ báo giá theo thông tin sau:

1. Hồ sơ báo giá gồm:

- Thư giới thiệu nộp Hồ sơ báo giá (có đầy đủ thông tin liên hệ với Công ty/nhà cung cấp dịch vụ);

- Văn bản chứng minh Công ty/Nhà cung cấp có chức năng cung cấp hàng hóa (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép hoạt động);

- Mẫu báo giá theo phụ lục 02 đính kèm

2. Hình thức nộp: Bản giấy

3. Địa điểm nộp: Phòng Kế hoạch tài chính và chỉ đạo tuyển, Nhà A Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Hưng Yên. Địa chỉ phường Lam Sơn – thành phố Hưng Yên – Hưng Yên. Điện thoại: 0221.3.600.336

4. Hạn nộp hồ sơ báo giá: trong vòng 10 ngày, kể từ ngày thông báo

Nơi nhận:

- Như trên
- Lãnh đạo BV/dề báo cáo
- Lưu VT; KHTC&CDT



Trần Xuân Khánh


DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT
Gói mua sắm quần áo bác sĩ (Blouse) tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới năm 2024
(Kèm theo Công văn số 635 ngày 24 tháng 8 năm của Bệnh viện Bệnh nhiệt đới)

ST T	Danh mục hang hỏa	Mô tả sản phẩm, thông số kỹ thuật	Yêu cầu may tối thiểu	Đơn vị tính
1	Áo Blouse nam ngắn tay	<p>1/Màu sắc: màu trắng;</p> <p>2/Kiểu dáng: Áo Blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên cách khoảng 20-22cm), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính), ngắn tay, chiều dài áo quá gối từ 5cm - 10 cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đĩa). dây túi thẳng, phía sau xé giữa tới ngang mông. In logo bệnh viện bên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo;</p> <p>3/Chất liệu vải: Vải thô mịn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 65% Polyester ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Kiểu dệt: vân thẳng - Khối lượng: 150g/m^2 ($\pm 3\%$) - Mật độ (sợi /10cm): Dọc ≥ 500, Ngang ≥ 150 <p>4/Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người.</p>	<p>1/ Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chấp vắt sổ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhăn cùng nhăn.</p> <p>2/ Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p> <p>3/ Thùa khuyết: khuyết thùa đầu bằng – vị trí thùa theo mẫu. Nẹp thùa 5 khuyết, nẹp thùa bên trái khi mặc, khuyết thùa nẹp ngang.</p> <p>4/ Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc.</p> <p>5/ Nhăn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gáu áo 50cm. Nhăn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>6/ In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế</p> <p>7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn dầu chỉ sơ vải.</p>	Chiếc
2	Áo Blouse nữ ngắn tay	<p>1/Màu sắc: màu trắng;</p> <p>2/Kiểu dáng: Áo Blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên cách khoảng 16-18cm), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính), ngắn tay, thân trước 4 mảnh, thân sau 2 mảnh có chiết ly chiều dài</p>	<p>1/ Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chấp vắt sổ cùng màu vải chính. Chỉ thừa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhăn cùng nhăn.</p> <p>2/ Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p>	Chiếc

		<p>áo ngang gối từ 5cm-7cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đia), hai túi bên hông, miệng túi vắt chéo, dây túi thăng (túi dao xây), phía sau xẻ giữa tới ngang mông. In logo bệnh viện bên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo;</p> <p>3/ Chất liệu vải: Vải thô mị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 65% Polyester ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Kiểu dệt: vân thăng - Khối lượng: $150g/m^2$ ($\pm 3\%$) - Mật độ (sợi /10cm): Dọc ≥ 500, Ngang ≥ 150 <p>4/ Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người.</p>	<p>3/ Thùa khuyết: khuyết thùa đầu băng – vị trí thùa theo mẫu. Nẹp thùa 5 khuyết, nẹp thùa bên trái khi mặc, khuyết nẹp thùa ngang.</p> <p>4/ Cúc: Đính chéo. Đính cúc băng máy đính thoi. Không cuốn chân cúc. Cúc 2,2cm: tối thiểu 5 cúc.</p> <p>5/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>6/ In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế</p> <p>7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phái. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn dầu chỉ sơn vải.</p>	
3	Quần Blouse nam, nữ	<p>1/ Màu sắc: màu trắng</p> <p>2/ Kiểu dáng: Quần nam hai ly, quần nữ 1 ly, có hai túi chéo hai bên hông, cạp chun hai bên hông sườn (Quần nam có 5 con đia để cài thắt lưng, quần nữ không có đia); khuy quần, cúc nhựa cùng màu vải chính, khóa nhựa kéo, cửa quần che kín dây khóa kéo.</p> <p>3/ Chất liệu vải: Vải thô mị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 65% Polyester ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Kiểu dệt: vân thăng - Khối lượng: $150g/m^2$ ($\pm 3\%$) - Mật độ (sợi /10cm): Dọc \geq 	<p>1/ Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ 1cm, chỉ 60/3, chỉ may, vắt sổ cùng màu vải chính. Vải lót túi cùng màu vải chính. Chỉ thùa 60/3 cùng màu vải chính. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu vải chính.</p> <p>2/ Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p> <p>3/ Thùa khuyết: khuyết thùa đầu băng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.</p> <p>4/ Cúc: đính chéo, đính cúc băng máy đính thoi. Cúc 1,5 cm: 1 cúc – vị trí theo mẫu</p> <p>5/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, cạnh sườn bên hông quần, từ trên cạp quần xuống 15cm cạnh miệng túi. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>6/ Bọ</p>	Chiếc

		<p>500, Ngang ≥150</p> <p>4/ Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người.</p>	<p>Bộ: 1 cm ngã tư dũng, đập đỡ khóa Bộ: 0,7 cm miệng túi chéo 7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ sơ vải. 8/ Quần hoàn thiện theo yêu cầu là ly.</p>	
4	Áo Blouse nữ dài tay	<p>1/Màu sắc: màu trắng; 2/ Kiểu dáng: Áo Blouse cổ bẻ Danton, hạ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên cách khoảng 18-20cm). cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vai chính), dài tay, thân trước 4 mảnh, thân sau 2 mảnh có chiết ly chiều dài áo quá gói từ 5cm-7cm, phía trước có 3 túi (2 túi dưới, 1 túi ngực bên trong phần miệng túi có 1 con đỉa), hai túi bên hông, miệng túi vắt chéo, đáy túi thăng (túi dao xây), phía sau xé giữa tới ngang mông. In logo bệnh viện bên ngực trái, thêu họ tên trên mặt ngoài chân cổ áo; 3/ Chất liệu vải: Vải thô mị - Thành phần: 65% Polyester ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Kiểu dệt: vân thăng - Khối lượng: $150g/m^2$ ($\pm 3\%$) - Mật độ (sợi /10cm): Dọc ≥ 375, Ngang ≥ 255 4/ Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người.</p>	<p>1/Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chấp vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ thùa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhăn cùng nhau. 2/Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn. 3/Thùa khuyết: khuyết thùa đầu bằng – vị trí thùa theo mẫu nẹp thùa 5 khuyết, nẹp thùa bên trái khi mặc, khuyết thùa nẹp ngang. 4/Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc. 5/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống 6/ In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế 7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ sơ vải.</p>	Chiếc
5	Áo sơ mi nam	<p>1/Màu sắc: màu trắng; 2/ Kiểu dáng: Áo dài tay cổ đứng có 5</p>	<p>1/Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 50/3, chỉ may chấp vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ thùa 50/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc</p>	Chiếc

		<p>cúc đính vào bên phải khi mặc, Khoảng cách từ cúc cổ đến cúc thứ nhất ngắn hơn khoảng cách giữa các cúc khác 15 - 20%. Khoảng cách giữa các cúc còn lại bằng nhau. Túi may trên ngực bên thùa khuy, phía trong may thêm miếng đệm nhỏ để cài bút, cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính). Ở lưng, hai bên chỗ nối thân với cầu vai, mỗi bên có thể may 1 xếp ly đối xứng với sống lưng. Nẹp lật vào áo để bong, không may liền vào thân áo.</p> <p>3/ Chất liệu vải: Vải cotton</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 65% cotton ($\pm 5\%$), 35% Polyester ($\pm 5\%$) - Kiểu dệt: vân thẳng - Khối lượng: $150g/m^2$ ($\pm 3\%$) - Mật độ (sợi /10cm): Dọc ≥ 375, Ngang ≥ 255 <p>4/ Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người.</p>	<p>50/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</p> <p>2/Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p> <p>3/Thùa khuyết: Thùa khuyết xong chân rét phải đều, khít chỉ, chắc, không dùm vải, đầu khuy lượn tròn đều – vị trí thùa theo mẫu nẹp thùa 5 khuyết, nẹp thùa bên trái khi mặc.</p> <p>4/Cúc: Cúc phải đính ngang hàng với khuy. Đính cúc bằng máy đính thoi xong phải cắt sát đầu chỉ; Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc.</p> <p>5/ In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế</p> <p>6/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ sợi vải.</p>	
6	Bộ áo dài đồng phục nữ	<p>1/Màu sắc: Màu xanh non chuối</p> <p>2/ Kiểu dáng: Áo dài truyền thống cổ 3 cm chiều dài áo 1m4 áo 2 tà 1 trước 1 tà sau dáng chữ a, quần màu trắng dài 1m.</p> <p>3/ Chất liệu vải: Vải cotton</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 65% cotton ($\pm 5\%$), 35% Polyester ($\pm 5\%$) - Kiểu dệt: vân thẳng - Khối lượng: $150g/m^2$ 	<p>1/Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 50/3, chỉ may chấp vát sổ cùng màu vải chính.</p> <p>2/Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p> <p>3/ In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế</p> <p>4/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ sợi vải.</p>	Bộ

		(±3%) - Mật độ (sợi /10cm): Dọc ≥ 375, Ngang ≥ 255 4/ Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người.		
7	Áo bệnh nhân	1/ Màu sắc: Nền xanh sọc trắng 2/ Kiểu dáng: Áo kiểu pyjama, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang mông, phía trước có 3 túi. In logo bệnh viện bên ngực trái; 3/ Chất liệu vải: Vải thô. - Thành phần vải: • Thành phần: Polyester (90 ± 5)% Cotton (10±5)% • Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc(500±30) sợi/10cm Ngang(300±30) sợi/10cm • Khối lượng thực tế (g/m ²): (100 ± 20)g/m ² 4/ Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo cỡ số S, M, L, XL, XXL	1/Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vắt sổ cùng màu vải chính. Chỉ thùa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn. 2/Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đầm bao chắc chắn. 3/Thùa khuyết: khuyết thùa đầu bằng – vị trí thùa theo mẫu nẹp thùa 5 khuyết, nẹp thùa bên trái khi mặc, khuyết thùa nẹp ngang. 4/Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy đính thoi. Cúc 2.2cm; tối thiểu 5 cúc. 5/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gáu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống 6/ In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế 7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn dầu chỉ sơ vải.	Chiếc
8	Quần bệnh nhân	1/ Màu sắc: Nền xanh sọc trắng cùng màu áo 2/ Kiểu dáng: Quần cạp chun 3/ Chất liệu vải: Vải thô. - Thành phần vải: - Thành phần: 65% cotton (±5%), 35% Polyester (±5%) - Mật độ sợi (sợi/10cm): Dọc(500±30) sợi/10cm Ngang(300±30) sợi/10cm	1/ Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ 1cm, chỉ 60/3, chỉ may, vắt sổ cùng màu vải chính.Vải lót túi cùng màu vải chính. Chỉ thùa 60/3 cùng màu vải chính. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu vải chính. 2/ Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đầm bao chắc chắn. 3/ Thùa khuyết: khuyết thùa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu. 4/ Cúc: đính chéo, đính cúc bằng máy	Chiếc

		<p>- Khối lượng thực tế (g/m²): (100 ± 20)g/m²</p> <p>4/ Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo cỡ số S, M, L, XL, XXL</p>	<p>đính thoi. Cúc 1,5 cm: 1 cúc – vị trí theo mẫu</p> <p>5/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, cạnh sườn bên hông quần, từ trên cạp quần xuống 15cm cạnh miệng túi. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn dầu chỉ sơn vải.</p>	
9	Áo dài tay hộ lý	<p>1/Màu sắc: màu xanh hòa bình</p> <p>2/ Kiểu dáng: Áo dài tay cổ bẻ Danton, hæ cổ (từ vai xuống khuy đầu tiên cách khoảng 18-20cm), cài cúc giữa (cúc nhựa cùng màu vải chính), thân trước 4 mảnh, thân sau 2 mảnh. Chiều dài áo cách gối từ 5cm-7cm, phía trước có 2 túi bên hông, miệng túi vắt chéo, đáy túi thẳng (túi dao xây), phía sau xẻ giữa tới ngang mông. In logo bệnh viện bên ngực trái.</p> <p>3/ Chất liệu vải: Vải thô mị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 65% Polyceste (±5%), 35% cotton (±5%) - Kiểu dệt: vân thẳng - Khối lượng: 150g/m² (±3%) - Mật độ (sợi /10cm): Dọc ≥ 500, Ngang ≥150 <p>4/ Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người.</p>	<p>1/Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chắp vắt sổ cùng màu vải chính. Chỉ thêu 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</p> <p>2/Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p> <p>3/Thùa khuyết: khuyết thùa đầu băng – vị trí thùa theo mẫu nẹp thùa 5 khuyết, nẹp thùa bên trái khi mặc, khuyết thùa nẹp ngang.</p> <p>4/Cúc: đính chéo, đính cúc băng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc.</p> <p>5/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gấu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>6/ In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế</p> <p>7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn dầu chỉ sơn vải.</p>	Chiếc
10	Quần hộ lý	<p>1/ Màu sắc: màu xanh hòa bình cùng màu vải áo</p> <p>2/ Kiểu dáng: Quần nữ 1 ly, có hai túi</p>	<p>1/ Mật độ mũi chỉ 5 mũi/ 1cm, chỉ 60/3, chỉ may, vắt sổ cùng màu vải chính.Vải lót túi cùng màu vải chính. Chỉ thêu 60/3 cùng màu vải chính. Chỉ đính cúc 60/3</p>	Chiếc

		<p>chéo hai bên hông, cạp chun hai bên hông sườn, khuy quần, cúc nhựa cùng màu vải chính, khóa nhựa kéo, cửa quần che kín dây khóa kéo.</p> <p>3/ Chất liệu vải: Vải thô mỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 65% Polyeste ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Kiểu dệt: vân thăng - Khối lượng: 150g/m^2 ($\pm 3\%$) - Mật độ (sợi /10cm): Dọc ≥ 500, Ngang ≥ 150 <p>4/ Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người.</p>	<p>cùng màu vải chính.</p> <p>2/ Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p> <p>3/ Thùa khuyết: khuyết thùa đầu bằng – khuyết dài theo cúc – vị trí theo mẫu.</p> <p>4/ Cúc: đính chéo, đính cúc băng máy đính thoi. Cúc 1,5 cm: 1 cúc – vị trí theo mẫu</p> <p>5/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, cạnh sườn bên hông quần, từ trên cạp quần xuống 15cm cạnh miệng túi. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>6/ Bọ</p> <p>Bọ: 1 cm ngã tư đũng, đáp đỡ khóa</p> <p>Bọ: 0.7 cm miệng túi chéo</p> <p>7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt phải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đầu chỉ sơ vải.</p> <p>8/ Quần hoàn thiện theo yêu cầu là ly.</p>	
11	Bộ quần áo bảo vệ	<p>1/Màu sắc: Màu xanh cõ ban sẫm;</p> <p>2/ Kiểu dáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áo dài tay cổ đức, cài cúc giữa, gáu tay măng xéc, có nẹp cầu vai, phía trước có 2 túi có nắp, có khuy cài biển tên trên ngực trái.In logo bệnh viện bên ngực trái. - Quần: cùng màu với áo - Kiểu dáng: Quần âu hai ly, có 1 túi sau. <p>3/ Chất liệu vải: Vải Kaki hoặc tương đương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khối lượng vải (G/M^2): $\geq 149 \pm 0,5$ - Mật độ vải(sợi/10cm): dọc 248 ± 1; ngang 260 ± 1 <p>4/ Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người.</p>	<p>1/Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chấp vát sổ cùng màu vải chính. Chỉ thùa 60/3 cùng màu cúc. Chỉ đính cúc 60/3 cùng màu cúc. Chỉ may nhãn cùng nhãn.</p> <p>2/Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p> <p>3/Thùa khuyết: khuyết thùa đầu bằng – vị trí thùa theo mẫu nẹp thùa 5 khuyết, nẹp thùa bên trái khi mặc, khuyết thùa nẹp ngang.</p> <p>4/Cúc: đính chéo, đính cúc băng máy đính thoi. Cúc 2,2cm; tối thiểu 5 cúc.</p> <p>5/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gáu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>6/ In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế</p>	Bộ

			7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đâu chỉ sơ vải.	
12	Áo choàng trắng	<p>1/Màu sắc: Màu trắng</p> <p>2/Kiểu dáng: Áo dài tay cổ tròn, chiều dài quá gối 5-10cm, bo chun tay 6 cm, buộc dây phía sau.</p> <p>3/Chất liệu vải: Vải thô mỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 65% Polyester ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Kiểu dệt: vân thẳng - Khối lượng: $150g/m^2$ ($\pm 3\%$) - Mật độ (sợi /10cm): Dọc ≥ 500, Ngang ≥ 150 <p>4/Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người.</p>	<p>1/Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chấp vắt sổ cùng màu vải chính.</p> <p>2/Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p> <p>3/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gáu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>6/ In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế</p> <p>7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đâu chỉ sơ vải.</p>	Chiếc
13	Áo choàng xanh	<p>1/Màu sắc: Màu xanh</p> <p>2/Kiểu dáng: Áo dài tay cổ tròn, chiều dài quá gối 5-10cm, bo chun tay 6 cm, buộc dây phía sau.</p> <p>3/Chất liệu vải: Vải thô mỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 65% Polyester ($\pm 5\%$), 35% cotton ($\pm 5\%$) - Kiểu dệt: vân thẳng - Khối lượng: $150g/m^2$ ($\pm 3\%$) - Mật độ (sợi /10cm): Dọc ≥ 500, Ngang ≥ 150 <p>4/Hồ sơ thiết kế đính kèm; May theo số đo từng người.</p>	<p>1/Mật độ mũi chỉ 5 mũi/cm, chỉ 60/3, chỉ may chấp vắt sổ cùng màu vải chính.</p> <p>2/Các chi tiết may phải đối xứng, đảm bảo đúng quy cách, đúng thông số kích thước. Các đường may phải êm phẳng, lại mũi đảm bảo chắc chắn.</p> <p>3/ Nhãn: logo tên đơn vị sản xuất, gắn bên ngoài sườn áo cách gáu áo 50cm. Nhãn nằm dọc, chữ dọc từ trên xuống</p> <p>6/ In, thêu: vị trí định vị trên mẫu hồ sơ thiết kế</p> <p>7/ Sản phẩm hoàn thành là phẳng, không là bóng, hoặc bóng mặt vải. Sản phẩm hoàn thành phải đảm bảo VSCN, không còn đâu chỉ sơ vải.</p>	Chiếc

Tên nhà cung cấp

PHỤ LỤC II

Mẫu báo giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày tháng năm 2024

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Hưng Yên

Tên cơ sở/ nhà cung cấp có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh.... được cấp bởi....Căn cứ thông báo mời báo giá của Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Hưng Yên và khả năng cung cấp của đơn vị, chúng tôi xin gửi bản báo giá các hàng hóa may đo, đáp ứng theo đúng yêu cầu tại phụ lục 01 của Quý Bệnh viện, cụ thể như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Bộ quần áo Blouse ngắn tay	Chiếc	78		
2	Bộ quần áo Blouse dài tay	Chiếc	6		
3	Áo choàng trắng	Chiếc	8		
4	Áo choàng xanh	Chiếc	6		
5	Áo sơ mi nam	Chiếc	2		
6	Bộ áo dài đồng phục	Bộ	8		
7	Bộ quần áo bệnh nhân	Bộ	200		
8	Bộ quần áo hộ lý	Chiếc	04		
9	Bộ quần áo bảo vệ	Bộ	04		
Tổng			316		

- Giá chào bán là giá đã bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển đến kho Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới tỉnh Hưng Yên và các chi phí phát sinh (nếu có)
- Báo giá có hiệu lực: 90 ngày kể từ ngày báo giá

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

